

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /TTTT-CTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

Về rà soát hoạt động Cổng thông tin
điện tử của các đơn vị giáo dục
năm học 2021 – 2022.

P. 11	
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
ĐẾN	Số: 532
	Ngày: 15.4.22
	Chuyển:
Hồ Sơ:	

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Tp Thủ Đức và các quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường THPT (công lập và ngoài công lập);
- Hiệu trưởng các trường THPT có nhiều cấp học;
- Giám đốc các Trung tâm GDNN-GDTX; Trung tâm GDTX;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ văn bản số 4210/GDDT-TTTT ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức, xây dựng, vận hành trang thông tin điện tử và hệ thống thư điện tử của đơn vị giáo dục;

Căn cứ văn bản số 3351/SGDDT-GDTrH ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021-2022;

Thực hiện nhiệm vụ “đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục (bao gồm các trường Công lập và Ngoài Công lập) có cổng thông tin điện tử và cổng thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục phải được tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố tại địa chỉ <https://hcm.edu.vn>”, Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục đã rà soát tình hình triển khai Cổng thông tin điện tử tại các đơn vị, cơ sở giáo dục, qua đó tính đến tháng 4/2022 có 74% đơn vị, cơ sở giáo dục có Cổng thông tin điện tử và được tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố tại địa chỉ <https://hcm.edu.vn>.

Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận huyện, các trường THPT (công lập và ngoài công lập), trường THPT có nhiều cấp học, các Trung tâm GDNN-GDTX,

Trung tâm GDTX tiến hành rà soát việc xây dựng, cập nhật nội dung, quản lý và duy trì hoạt động trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị mình.

Đồng thời, đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận huyện rà soát yêu cầu 100% đơn vị trường trực thuộc (Mầm non, Tiểu học, THCS, đơn vị trực thuộc) bao gồm các đơn vị Công lập và Ngoài Công lập phải có Cổng thông tin điện tử xây dựng đảm bảo đủ các tiêu chí theo hướng dẫn tại văn bản 4210/GDĐT-TTTT và được tích hợp vào Cổng thông tin điện tử của Phòng.

Việc triển khai đồng bộ hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành giáo dục và đào tạo thành phố là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Chương trình chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục đào tạo, là nội dung quan trọng nhằm thực hiện việc đánh giá hoạt động giáo dục của đơn vị (đánh giá ngoài) và cũng là một trong những chỉ tiêu quan trọng để đánh giá thi đua việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2021 – 2022. Vì vậy Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục rất mong thủ trưởng các đơn vị, cơ sở giáo dục khẩn trương thực hiện công tác này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có các thông tin cần trao đổi, đề nghị các đơn vị liên hệ với Trung tâm theo thông tin để được hướng dẫn thực hiện:

Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục

Sở Giáo dục và Đào tạo

66 – 68 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

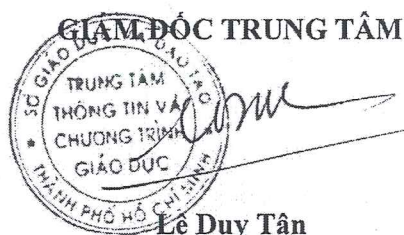
Số điện thoại: 028 38 291 875 hoặc email: tttt_ctgd@hcm.edu.vn.

Nơi nhận:

- Như trên “để thực hiện”;
- Ban Giám đốc Sở “để báo cáo”;
- Các phòng ban Sở “để phối hợp”;
- Lưu TTTT&CTGD (NgM).

Đính kèm:

- Thống kê số liệu Cổng TTĐT đến tháng 4/2022;
- Văn bản số 4210/GDĐT-TTTT;
- Văn bản số 3351/SGDĐT-GDTrH.



THÔNG KÊ SỐ LIỆU CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CẬP NHẬT THÁNG 4/2022

Khối Mầm non

STT	QUẬN HUYỆN	MÀM NON								
		Tổng MN			Công lập			Ngoài công lập		
		Tổng MN	MN có web	Tỉ lệ MN	MN CL	MN CL có web	Tỉ lệ MNCL	MN NCL	MN NCL có web	Tỉ lệ MN NCL
	TỔNG	1351	810	60%	468	466	99.6%	883	302	34%
1	QUẬN 1	24	18	75%	16	16	100%	8	2	25%
2	QUẬN 3	44	35	80%	18	18	100%	26	17	65%
3	QUẬN 4	22	16	73%	14	14	100%	8	2	25%
4	QUẬN 5	27	22	81%	18	18	100%	9	4	44%
5	QUẬN 6	47	41	87%	18	18	100%	29	23	79%
6	QUẬN 7	75	32	43%	16	16	100%	59	16	27%
7	QUẬN 8	50	50	100%	18	18	100%	32	32	100%
8	QUẬN 10	40	21	53%	19	19	100%	21	2	10%
9	QUẬN 11	37	19	51%	17	17	100%	20	2	10%
10	QUẬN 12	71	58	82%	22	21	95%	49	37	76%
11	QUẬN BÌNH TÂN	110	44	40%	25	25	100%	85	19	22%
12	QUẬN BÌNH THẠNH	60	38	63%	25	25	100%	35	13	37%
13	QUẬN GÒ VẤP	79	79	100%	22	22	100%	57	57	100%
14	QUẬN PHÚ NHUẬN	39	19	49%	15	15	100%	24	4	17%
15	QUẬN TÂN BÌNH	68	42	62%	24	24	100%	44	18	41%
16	QUẬN TÂN PHÚ	60	59	98%	15	15	100%	45	2	4%
17	HUYỆN BÌNH CHÁNH	73	35	48%	30	30	100%	43	5	12%
18	HUYỆN CẦN GIỜ	11	11	100%	11	11	100%	0	0	
19	HUYỆN CỬ CHI	49	47	96%	32	32	100%	17	15	88%
20	HUYỆN HÓC MÔN	27	25	93%	19	19	100%	8	6	75%
21	HUYỆN NHÀ BÈ	43	24	56%	13	13	100%	30	11	37%
22	THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC	295	75	25%	61	60	98%	234	15	6%

Khối Tiểu học

STT	QUẬN HUYỆN	TIỂU HỌC								
		Tổng TiH			Công lập			Ngoài công lập		
		Tổng TiH	TiH có web	Tỉ lệ	TiH CL	TiH CL có web	Tỉ lệ TiH CL	TiH NCL	TiH NCL có web	Tỉ lệ TiT NCL
	TỔNG	514	505	98%	488	486	100%	26	19	73%
1	QUẬN 1	16	16	100%	16	16	100%	0	0	
2	QUẬN 3	17	16	94%	16	16	100%	1	0	0%
3	QUẬN 4	15	14	93%	14	14	100%	1	0	0%
4	QUẬN 5	17	17	100%	16	16	100%	1	1	100%
5	QUẬN 6	20	20	100%	19	19	100%	1	1	100%
6	QUẬN 7	20	18	90%	19	18	95%	1	0	0%
7	QUẬN 8	24	24	100%	21	21	100%	3	3	100%
8	QUẬN 10	17	17	100%	17	17	100%	0	0	
9	QUẬN 11	21	18	86%	18	17	94%	3	1	33%
10	QUẬN 12	26	26	100%	22	22	100%	4	4	100%
11	QUẬN BÌNH TÂN	25	24	96%	24	24	100%	1	0	0%
12	QUẬN BÌNH THẠNH	25	24	96%	23	23	100%	2	1	50%
13	QUẬN GÒ VẤP	24	24	100%	21	21	100%	3	3	100%
14	QUẬN PHÚ NHUẬN	12	12	100%	12	12	100%	0	0	
15	QUẬN TÂN BÌNH	27	27	100%	26	26	100%	1	1	100%
16	QUẬN TÂN PHÚ	17	17	100%	17	17	100%	0	0	
17	HUYỆN BÌNH CHÁNH	35	35	100%	34	34	100%	1	1	100%
18	HUYỆN CẦN GIỜ	16	16	100%	16	16	100%	0	0	
19	HUYỆN CỬ CHI	39	39	100%	39	39	100%	0	0	
20	HUYỆN HÓC MÔN	26	26	100%	26	26	100%	0	0	
21	HUYỆN NHÀ BÈ	14	14	100%	14	14	100%	0	0	
22	THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC	61	61	100%	58	58	100%	3	3	100%

**CÁC ĐƠN VỊ CHƯA TÍCH HỢP CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
TRƯỜNG VÀO CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

STT	Quận huyện	Cấp học	Loại hình	Tên trường
1	Quận 3	Tiểu học	Tư thực	(79770423) TH Quốc tế Fosco
2	Quận 4	Tiểu học	Tư thực	(79773417) TH Anh Việt Mỹ
3	Quận 7	Tiểu học	Công lập	(79778416) TH Nam Sài Gòn
4	Quận 7	Tiểu học	Tư thực	(79778455) TH Sao Việt
5	Quận 11	Tiểu học	Công lập	(79772411) TH Thái Phiên
6	Quận 11	Tiểu học	Tư thực	(79772420) TH Việt Mỹ Úc
7	Quận 11	Tiểu học	Tư thực	(79772421) TH Bình Thới
8	Quận Bình Tân	Tiểu học	Tư thực	(79777445) THPT Lá Xanh
9	Quận Bình Thạnh	Tiểu học	Tư thực	(79765428) TH Ngôi Nhà Thông Thái
10	Quận 6	PTCS	Tư thực	(79775421) Trường TH - THCS QT Mỹ Úc
11	Quận 10	PTCS	Tư thực	(7977102001) Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Pennschool
12	Quận Tân Bình	PTCS	Tư thực	(79766514) TH, THCS Tesla
13	Quận Tân Phú	PTCS	Tư thực	(79767418) TH - THCS Hồng Ngọc
14	Quận Bình Thạnh	Phổ thông	Tư thực	(7900004003) Tiểu học, THCS và THPT Sài Gòn Gia Định
15	Quận Bình Thạnh	Phổ thông	Tư thực	(79000C10) Tiểu học, THCS và THPT Anh Quốc
16	Quận 7	Phổ thông	Tư thực	(79000C11) Tiểu học, THCS và THPT Emasi Nam Long
17	Quận 7	Phổ thông	Tư thực	(79000C15) Tiểu học, THCS và THPT Hoàng Gia
18	Quận Bình Tân	THPT	Công lập	(79000805) THPT An Lạc
19	Quận Bình Thạnh	Phổ thông	Tư thực	(79000874) TH, THCS và THPT Vinschool
20	Quận Tân Phú	THPT	Tư thực	(7900004002) THPT Đông Á
21	Thành Phố Thủ Đức	Phổ thông	Tư thực	(79000C13) Tiểu học, THCS và THPT Emasi Vạn Phúc

Khởi THCS

ST T	QUẬN HUYỆN	THCS								
		Tổng THCS			Công lập			Ngoài công lập		
		Tổng THCS	THC S có web	Tỉ lệ THC S	THCS CL	THC S CL có web	Tỉ lệ THC S CL	THCS NCL	THCS NCL có web	Tỉ lệ THCS NCL
	TỔNG	286	279	98%	278	278	100%	8	1	13%
1	QUẬN 1	9	9	100%	9	9	100%	0	0	
2	QUẬN 3	11	11	100%	11	11	100%	0	0	
3	QUẬN 4	6	6	100%	6	6	100%	0	0	
4	QUẬN 5	7	6	86%	6	6	100%	1	0	0%
5	QUẬN 6	11	10	91%	10	10	100%	1	0	0%
6	QUẬN 7	7	7	100%	7	7	100%	0	0	
7	QUẬN 8	12	12	100%	12	12	100%	0	0	
8	QUẬN 10	8	7	88%	7	7	100%	1	0	0%
9	QUẬN 11	10	9	90%	9	9	100%	1	0	0%
10	QUẬN 12	14	14	100%	14	14	100%	0	0	
11	QUẬN BÌNH TÂN	14	14	100%	14	14	100%	0	0	
12	QUẬN BÌNH THANH	15	15	100%	15	15	100%	0	0	
13	QUẬN GÒ VẤP	15	15	100%	15	15	100%	0	0	
14	QUẬN PHÚ NHUẬN	6	6	100%	6	6	100%	0	0	
15	QUẬN TÂN BÌNH	14	13	93%	13	13	100%	1	0	0%
16	QUẬN TÂN PHÚ	15	14	93%	14	14	100%	1	0	0%
17	HUYỆN BÌNH CHÁNH	19	19	100%	18	18	100%	1	1	100%
18	HUYỆN CẦN GIỜ	7	7	100%	7	7	100%	0	0	
19	HUYỆN CỬ CHI	24	24	100%	24	24	100%	0	0	
20	HUYỆN HÓC MÔN	16	16	100%	16	16	100%	0	0	
21	HUYỆN NHÀ BÈ	8	8	100%	8	8	100%	0	0	
22	THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC	38	37	97%	37	37	100%	1	0	0%

